



Bài báo nghiên cứu

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ KHÁM, CHỮA BỆNH Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Quỳnh Trang

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Quỳnh Trang – Email: trangntq@hcmue.edu.vn

Ngày nhận bài: 28-3-2019; ngày nhận bài sửa: 08-7-2019; ngày duyệt đăng: 15-9-2019

TÓM TẮT

Khi kinh tế xã hội phát triển, sự quan tâm của người dân đối với sức khỏe sẽ gia tăng. Đối với Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) – một trung tâm kinh tế, y tế lớn nhất phía Nam, việc phát triển dịch vụ khám, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu người dân là điều hết sức cần thiết. Kết quả nghiên cứu của bài báo cho thấy dịch vụ khám chữa bệnh ở TPHCM có sự phát triển đáng kể, nhiều trang thiết bị y tế hiện đại được áp dụng cùng với sự tận tình chăm sóc của đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn ngày càng cao đã cứu sống được nhiều bệnh nhân, giảm tỉ lệ chết thô và nâng cao tuổi thọ cho người dân thành phố. Tuy nhiên, tình trạng quá tải ở một số bệnh viện lớn vẫn còn diễn ra mà nguyên nhân chủ yếu là do sự mất cân bằng về trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế giữa các tuyến. Chính vì vậy, việc phát triển đội ngũ cán bộ y tế chuyên môn cao, đầu tư trang thiết bị y tế hiện đại và phân bổ đồng đều giữa các tuyến, nâng cao ý thức người dân là những giải pháp quan trọng nhằm phát triển dịch vụ này một cách tốt hơn.

Từ khóa: giải pháp; dịch vụ khám – chữa bệnh; Thành phố Hồ Chí Minh

1. Đặt vấn đề

Sức khỏe là tài sản quý giá không chỉ của cá nhân mà còn đối với quốc gia khi con người được thừa nhận là động lực và mục tiêu phát triển của kinh tế – xã hội. Cùng với sự phát triển của xã hội, vấn đề sức khỏe và chăm sóc sức khỏe ngày càng khẳng định vị trí đặc biệt quan trọng của mình. Chính vì vậy, trong những năm gần đây, nhu cầu đối với các dịch vụ y tế của người dân là rất lớn.

Đối với TPHCM – một trung tâm kinh tế, tài chính thương mại, trung tâm khoa học công nghệ lớn nhất nước – thì việc phát triển ngành dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu của người dân là điều vô cùng quan trọng. Để đáp ứng nhu cầu đó, TPHCM đã hình thành các loại hình dịch vụ y tế rất đa dạng, phong phú và được nâng cao cả về số lượng lẫn chất lượng, đem lại niềm tin cho người dân như: dịch vụ khám chữa bệnh, dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dịch vụ thẩm mỹ, dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản... trong đó, dịch vụ

Cite this article as: Nguyen Thi Quynh Trang (2020). Some solutions to the improvement of health care services in Ho Chi Minh City. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 17(1), 147-155

khám chữa bệnh là phổ biến nhất. Có thể thấy dịch vụ y tế đã có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên chất lượng của một số dịch vụ y tế vẫn chưa đảm bảo, đặc biệt đối với loại hình phổ biến nhất là dịch vụ khám chữa bệnh. Vì vậy, việc phân tích thực trạng dịch vụ khám chữa bệnh nhằm đưa ra giải pháp phát triển dịch vụ này ở TPHCM là việc làm hết sức cần thiết.

2. Giải quyết vấn đề

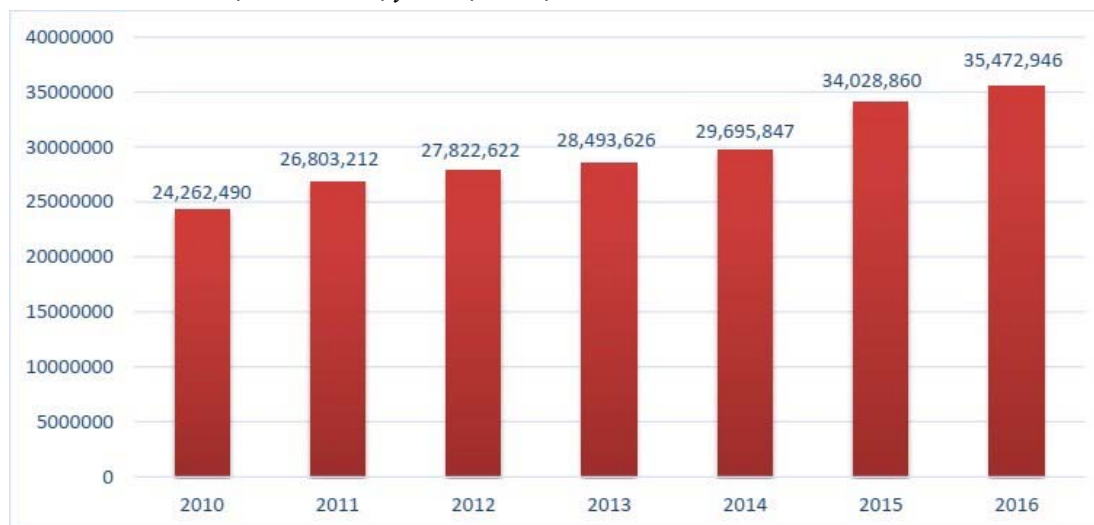
2.1. Thực trạng dịch vụ khám chữa bệnh ở TPHCM

i) Nhu cầu sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh của người dân TPHCM

TPHCM là một trong hai thành phố lớn của cả nước. Trong xu hướng hội nhập quốc tế, Tp.HCM được đánh giá là một thành phố năng động, phát triển trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là sự phát triển trên lĩnh vực y tế. Xã hội càng phát triển bao nhiêu thì nhu cầu chăm sóc sức khỏe và khám, chữa bệnh với chất lượng cao của người dân càng tăng bấy nhiêu.

Theo Báo cáo – tình hình hoạt động ngành y tế Thành phố năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017, số lượt khám và điều trị ngoại trú tại các cơ sở y tế trực thuộc Sở Y tế tăng dần qua các năm (năm 2016 là 35.472.946 lượt, bệnh nhân các tỉnh phía Nam chiếm 30-40%) (xem Biểu đồ 1).

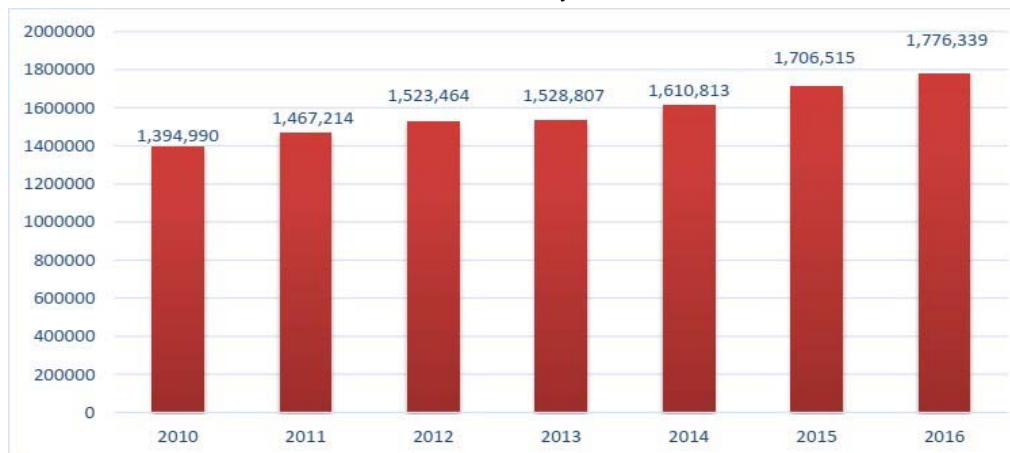
Biểu đồ 1. Số lượt khám, chữa bệnh ngoại trú tại các đơn vị y tế trực thuộc Sở Y tế từ năm 2010-2016



Nguồn: Ho Chi Minh City Department of Health

Số lượt điều trị nội trú tại các cơ sở y tế trực thuộc Sở Y tế: 1.776.339 lượt, bệnh nhân các tỉnh phía Nam chiếm 40-60%. Ngoài ra, các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và các bộ, ngành khác trên địa bàn Thành phố còn khám và điều trị ngoại trú 5.144.999 lượt, chiếm 12,67% tổng số lượt khám tại tất cả các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố và 1.259.552 lượt điều trị nội trú, chiếm 41,5% tổng số lượt điều trị nội trú tại tất cả bệnh viện trên địa bàn Thành phố (xem Biểu đồ 2).

Biểu đồ 2. Số lượt điều trị nội trú tại các đơn vị y tế trực thuộc Sở Y tế từ năm 2010-2016



Nguồn: Ho Chi Minh City Department of Health

ii) Những kết quả đạt được trong việc phát triển dịch vụ khám chữa bệnh

Trong những năm qua, dịch vụ khám, chữa bệnh ở TPHCM đã có những bước phát triển đáng kể, phần nào đáp ứng được nhu cầu của người dân. Dịch vụ này ngày càng được hoàn thiện hơn để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh không ngừng tăng cao của nhân dân. Hầu như tất cả hệ thống bệnh viện, trạm y tế, phòng khám tư đều lấy dịch vụ khám, chữa bệnh làm cơ sở để hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao trình độ chuyên môn...

Cùng với xu thế phát triển của xã hội, hệ thống khám chữa bệnh tại TPHCM ngày càng mở rộng nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. Ngành Y tế Thành phố đã chú trọng đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, tổ chức tập huấn phác đồ điều trị, quan tâm đúng mức đến công tác điều dưỡng và xã hội hóa, công tác khám chữa bệnh đã đạt được nhiều thành tích quan trọng. Trong đó, các bệnh viện ở Thành phố đã có kho phác đồ điều trị với trên 2000 các phác đồ khác nhau. (Nguyen, 2018)

Ngành Y tế Thành phố tích cực chủ động ứng dụng công nghệ cao trong công tác khám, chữa bệnh cho người dân Thành phố, phấn đấu trở thành trung tâm ứng dụng công nghệ cao hàng đầu của khu vực và cả nước trong lĩnh vực y tế. Ngành y tế đã ứng dụng kỹ thuật cao vào lĩnh vực lâm sàng, cận lâm sàng, lĩnh vực dược, vào công tác khám chữa bệnh như kỹ thuật phẫu thuật tim hở, máy lọc thận nhân tạo liên tục, ngân hàng máu cưỡng rốn, phẫu thuật nội soi cắt thận, tuyến thượng thận... Một số mô hình khám chữa bệnh mới đã được triển khai và bước đầu đạt được kết quả nhất định như: khám chữa bệnh tại nhà (bác sĩ gia đình), khám chữa bệnh chất lượng cao...

Nhiều kết quả nghiên cứu đã được ứng dụng trong chẩn đoán và điều trị. Trang thiết bị y tế đã từng bước hiện đại hóa. Nhiều bệnh viện đã sử dụng máy cộng hưởng từ, điện toán cắt lớp xoắn ốc, điện toán nhiều mặt cắt (MSCT). Máy X quang xóa nền, máy chụp mạch máu, chụp tuyến vú và máy Cobalt, máy gia tốc tuyến thẳng để xạ trị. Kỹ thuật nội soi chẩn đoán và điều trị được thực hiện rộng rãi ở các ngành sản phụ khoa, tiêu hóa, thận,

chấn thương chỉnh hình, kể cả cột sống. Ngành tâm thần học đang đi sâu vào nghiên cứu và chữa trị các bệnh tâm thể và những bệnh do rối loạn tâm lí. Mạng lưới cấp cứu từng bước được củng cố và huấn luyện kĩ những động tác sơ cấp cứu, cũng như cấp cứu hàng loạt hay trong cháy nổ ở bệnh viện cấp cứu Trung Vương. Phẫu thuật thần kinh, xử lí đột quy đã có nhiều tiến bộ ở Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Nhân dân 115 và ở cả Bệnh viện Củ Chi. Ngành vi phẫu thuật, phẫu thuật mạch máu, phẫu thuật lồng ngực, ứng dụng kĩ thuật cao trong khám và điều trị tai, mũi, họng (cấy điện ốc tai...). Viện tim đã phẫu thuật trên 12.000 ca mổ tim hở và đang cùng các bệnh viện Chợ Rẫy, Thống Nhất, Nguyễn Trãi, Hoàn Mỹ phát triển ngành tim mạch học can thiệp trong các bệnh lí mạch vành. Bệnh viện Truyền máu và Huyết học đã thực hiện ghép tủy, ghép tế bào gốc và sản xuất được kháng thể đơn dòng. Một số kĩ thuật sinh học phân tử được sử dụng ở nhiều cơ sở. Phẫu thuật nhũ tương hóa, dùng thủy tinh thể nhân tạo mềm, điều trị các tật khúc xạ bằng kĩ thuật Lasick, lasek ở Bệnh viện Mắt, cùng với Hội Nhân khoa và các Trung tâm Mắt khác, đã góp phần đem lại ánh sáng cho hơn 200.000 người mù. Trung tâm Y tế dự phòng, Viện Pasteur – Đại học Y dược, Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng cán bộ y tế, cùng một số cơ sở có sử dụng các kĩ thuật sinh học phân tử, đã phân lập được HIV, phân loại vi rút viêm gan và đang đi sâu nghiên cứu về gen, DNA...; từ đó nâng cao được chất lượng chẩn đoán và điều trị người bệnh dễ dàng và chính xác. Đội ngũ cán bộ y tế được đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Nhân viên y tế đã cứu sống được rất nhiều người bệnh trong tình trạng nguy kịch thông qua quy trình báo động đỏ, các bệnh viện tuyến quận huyện đã phấn đấu vươn lên tạo uy tín đối với bệnh nhân (Huy Chuong, 2018)

Theo Tổng cục Thống kê, so với năm 2013, tỉ suất chết thô của người dân Thành phố năm 2016 giảm gần 27% (xem Bảng 1), đó là nhờ sự phát triển của y học hiện đại, Thành phố đã đầu tư ngày càng nhiều hơn cho hoạt động y tế và do đời sống kinh tế – xã hội của người dân ngày càng được nâng cao, con người ngày càng có ý thức bảo vệ sức khỏe hơn.

Bảng 1. Tỉ suất chết thô

Năm	2013	2014	2015	2016
Đơn vị tính (‰)	6,1	5,6	4,8	4,8

Nguồn: General Statistics Office of Viet Nam (From 2013 to 2016)

Bên cạnh đó theo số liệu của Thông tấn xã Việt Nam, tuổi thọ trung bình của người dân TPHCM hiện đạt trên 76 tuổi, trong khi cả nước chỉ đạt 73,2 tuổi (Thanh An, 2018).

Đạt được những kết quả trên trong những năm qua của TPHCM đã cho thấy sự nỗ lực rất lớn trong việc đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân. Tuy nhiên, TPHCM luôn chịu áp lực tăng dân số cơ học dẫn đến sự gia tăng về nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, rất nhiều bệnh viện luôn phải đối mặt với tình trạng quá tải, điều này gây khó khăn và ảnh hưởng lớn đến việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và quản lí chăm sóc sức khỏe cho người dân.

iii) Những vấn đề còn tồn tại

Việc phát triển dịch vụ khám, chữa bệnh ở TPHCM có sự chênh lệch lớn giữa các tuyến, các vùng. Tình trạng người dân chưa tin tưởng vào dịch vụ khám chữa bệnh ở tuyến dưới nên đã đổ xô lên tuyến trên khám, chữa bệnh, dù chỉ là những bệnh bình thường đã làm cho các bệnh viện tuyến trên luôn đối mặt với tình trạng quá tải gây mất thời gian và cũng có thể khiến việc lây chéo các bệnh ngày càng nhiều. Theo Báo cáo đánh giá hiện trạng hệ thống tổ chức ngành y tế TPHCM cho thấy ngành y tế TPHCM phải phục vụ 15%-20% dân số các tỉnh trong khu vực phía Nam, đưa số lượng dân số mà ngành y tế Thành phố phục vụ lên tới khoảng 15 triệu người bao gồm dân cư Thành phố, dân nhập cư và vãng lai cùng với nhân dân các tỉnh lân cận về khám chữa bệnh.

Trên lí thuyết, nếu khám đạt chất lượng thì mỗi bác sĩ chỉ khám 15-25 bệnh nhân/buổi. Tuy nhiên hiện nay, tại một số bệnh viện lớn ở Thành phố luôn phải đối mặt với tình trạng quá tải (Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đại học Y dược, Bệnh viện Nhi đồng...), đặc biệt là Bệnh viện Chợ Rẫy (Đây là một trong những bệnh viện tuyến trung ương quá tải nhất hiện nay ở phía Nam với bình quân khám gần 10.000 lượt bệnh nhân/ngày, trong đó 90% thuộc tuyến tỉnh (Nguyen, 2018). Chính điều này làm giảm chất lượng của việc khám chữa bệnh. Người bệnh mỗi lần đi khám chữa bệnh phải xếp hàng chờ đợi mất rất nhiều thời gian và công sức, phòng bệnh luôn trong tình trạng đầy ắp, một giường bệnh hai người nằm, bệnh nhân sinh hoạt dưới gầm giường là điều dễ nhận thấy ở các bệnh viện tuyến trên.

Bên cạnh đó, chất lượng khám chữa bệnh chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người dân. Hầu hết cơ sở y tế mới chỉ chủ yếu tập trung vào chữa bệnh mà chưa có đủ điều kiện thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh. Thủ tục khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế ở một số nơi còn phiền hà. Thái độ giao tiếp ứng xử của một bộ phận cán bộ chưa tốt. An ninh, trật tự an toàn bệnh viện chưa được bảo đảm, vẫn còn nhân viên y tế chưa thực sự tận tình và có trách nhiệm đối với người bệnh. (Nguyen, 2018). Tai biến y khoa xảy ra tại một số bệnh viện cả tuyến dưới lẫn tuyến trên.

- **Nguyên nhân của những tồn tại nêu trên**

Thứ nhất: Do sự mất cân bằng về trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế giữa các tuyến. Cụ thể số lượng bác sĩ, kỹ thuật viên và điều dưỡng có trình độ chuyên môn cao phần lớn vẫn tập trung nhiều ở tuyến tỉnh (thành phố), tập trung làm việc ở nơi dân cư đông đúc, điều kiện làm việc tốt, mức sống cao. Ngược lại, ở các tuyến xã, tuyến huyện lại thu hút lực lượng chuyên môn chủ yếu là các y sĩ. Sự phân bố cán bộ không đồng đều giữa các tuyến bệnh viện, nhất là sự thiếu hụt đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn sâu ở tuyến dưới là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự quá tải ở các tuyến trên. Bởi lẽ nghề y là một nghề đặc biệt, liên quan trực tiếp đến tính mạng con người. Chính nguyên nhân tuyến dưới bị “lũng”, người dân chưa tin tưởng vào tay nghề của đội ngũ cán bộ y tế, làm cho các bệnh viện chuyên sâu tuyến trên bị quá tải (xem Bảng 2).

Bảng 2. Cơ cấu bác sĩ phân theo tuyến

	2015	2016	2017
Tuyến xã	277	425	330
Tuyến huyện	1314	1497	1628
Tuyến tỉnh	3980	4409	4617
Tổng	5571	6331	6575

Nguồn: Ho Chi Minh City Department of Health

Thứ hai: Do đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh không đồng đều, chưa đáp ứng nhu cầu người bệnh.

Theo Báo cáo đánh giá hiện trạng hệ thống tổ chức ngành y tế TPHCM, do quy định của các văn bản pháp lí với một khung pháp lí chung cho nông thôn và thành thị, nên ở thành phố, mỗi quận huyện phải thành lập một bệnh viện. TPHCM có 23 bệnh viện quận/huyện. Một số quận như Quận 5, Quận 3... có mặt bằng chật hẹp, kinh phí đầu tư có hạn; vì vậy, các bệnh viện quận, huyện rất khó xây dựng thương hiệu vì chưa đủ điều kiện về cơ sở hạ tầng kĩ thuật, máy móc, thiết bị chủ yếu là loại III, đội ngũ y bác sĩ không chuyên sâu như ở các bệnh viện tuyến trên. Từ đó dẫn đến các đơn vị khám, chữa bệnh này hoạt động cầm chừng, không thể nào cạnh tranh được với các bệnh viện lớn có thương hiệu, hiệu quả phục vụ và hiệu quả kinh tế thấp.

Đa số các bệnh viện tuyến dưới còn sử dụng những thiết bị máy móc cũ kĩ, lạc hậu nên việc phát hiện bệnh, chẩn đoán bệnh còn nhiều hạn chế, chưa tạo được lòng tin đối với người bệnh, vì thế người dân ngày càng có xu hướng tập trung đến các bệnh viện lớn, chuyên sâu.

Thứ ba: Do chế đãi ngộ chưa được chú trọng đúng mức, cộng thêm áp lực công việc trước tình trạng quá tải ở bệnh viện, nên đối với một số cán bộ y tế còn chưa thực sự thông cảm, chia sẻ với bệnh nhân, ít quan tâm chăm sóc, động viên tinh thần người bệnh mà chỉ quan tâm đến những kĩ thuật điều trị cơ bản.

Thứ tư: Do chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế còn bất hợp lí, mức lương khởi điểm chưa tương xứng với thời gian đào tạo; thầy thuốc chưa được hưởng phụ cấp thâm niên nghề; chưa có chính sách để thu hút những thầy thuốc có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi làm việc lâu dài tại y tế tuyến cơ sở.

2.2. Giải pháp phát triển dịch vụ khám, chữa bệnh ở TPHCM

Từ thực trạng nêu trên, bài viết đề xuất một số giải pháp phát triển dịch vụ khám, chữa bệnh ở TPHCM như sau:

i) Phát triển nguồn nhân lực y tế, nhất là đội ngũ chuyên gia có trình độ cao và phân bố cân đối giữa các tuyến

Trước hết, phải đào tạo đội ngũ nhân lực y tế chất lượng cao, xây dựng đội ngũ y bác sĩ giỏi, từ đó, ngành y tế sẽ phát triển và người dân được khám, chữa bệnh với chất lượng cao mà không cần ra nước ngoài chữa bệnh. Thường xuyên tổ chức thi tay nghề và lấy ý

kiến của bệnh nhân để xét khen thưởng cho những cán bộ có chuyên môn giỏi, được người bệnh tin tưởng.

Thực hiện luân phiên cán bộ để giải quyết khó khăn về nhân lực có chuyên môn cao cho tuyến y tế cơ sở. Tăng cường cán bộ y tế đến các bệnh viện quận huyện nhằm nâng cao chất lượng y tế cơ sở và thực hiện giảm tải cho các bệnh viện tuyến thành phố. Sở Y tế đã chỉ đạo và phân công cho các bệnh viện tuyến Thành phố phụ trách cử cán bộ Y tế đến từng bệnh viện quận/ huyện để hỗ trợ chuyên môn khám, chữa bệnh và chuyển giao kỹ thuật mà từng bệnh viện quận huyện có thể tiếp nhận điều trị cho bệnh nhân, không phải chuyển về bệnh viện tuyến trên điều trị.

Bên cạnh việc đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân, ngành y tế Thành phố cần thúc đẩy sự phát triển theo hướng đa chuyên sâu và thực hiện nhiều kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu tại các bệnh viện tuyến quận/huyện. Nhờ đó mới có thể giảm tỉ lệ chuyển viện từ các bệnh viện tuyến dưới lên tuyến trên, góp phần khắc phục tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến trên.

ii) Đầu tư trang thiết bị y tế đồng đều giữa các tuyến bệnh viện

Những tiến bộ của công nghệ sẽ làm tăng năng lực hoạt động của bệnh viện. Nhờ có công nghệ mới, một số lượng lớn hơn các dịch vụ giống nhau có thể được cung cấp với giá thấp hơn hoặc các dịch vụ mới tốt hơn được cung cấp với giá ban đầu cao hơn để sớm lấy lại vốn đầu tư và phân lợi nhuận thu được sẽ điều tiết cho các công việc khác. Vì thế, cần tăng cường cập nhật, sử dụng thành tựu công nghệ mới, tích cực khắc phục những hạn chế về đội ngũ y, bác sĩ, phương tiện kỹ thuật, nâng tầm các bệnh viện để đáp ứng được yêu cầu của xã hội, của người dân trong nước và quốc tế.

iii) Cơ chế chính sách

Cần điều chỉnh, sửa đổi và ban hành bổ sung các chế độ phụ cấp ưu đãi dành cho cán bộ y tế sao cho phù hợp thực tiễn, bảo đảm đủ sức hấp dẫn để thu hút và giữ chân cán bộ yên tâm công tác. Có chính sách thu hút, sử dụng nhân tài và đội ngũ trí thức khoa học, thu hút các y, bác sĩ giỏi nước ngoài, phát huy sự đóng góp của trí thức kiều bào. Thành phố cần mạnh dạn thuê chuyên gia giỏi trong lĩnh vực khám chữa bệnh, phải có chính sách thỏa đáng về tiền lương, điều kiện và chế độ cư trú làm việc... để họ có thể hợp tác làm việc tại các bệnh viện. Đặc biệt nên có giải thưởng cao, có giá trị lớn và danh giá về y học để vinh danh những lương y.

iv) Nâng cao ý thức của người dân

Để giảm lượng bệnh nhân, cần tăng cường công tác phòng bệnh cho người dân, như: tuyên truyền, hướng dẫn để người dân ý thức được việc thường xuyên trau dồi những kiến thức cơ bản để họ tự xử lý một số bệnh thông thường. Như vậy, sẽ giảm bớt áp lực cho một số bệnh viện.

Thực hiện chính sách động viên, khuyến khích người bệnh sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến cơ sở - chăm sóc sức khỏe ban đầu.

3. Kết luận

Nhìn chung, tình hình phát triển dịch vụ khám chữa bệnh tại TPHCM trong những năm gần đây đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, cơ sở hạ tầng được đầu tư, nâng cấp, công nghệ kỹ thuật được đưa vào ngành y tế ngày càng nhiều hơn. Mô hình khám chữa bệnh chất lượng cao đã được triển khai ngày một hiệu quả tại TPHCM. Ngày càng có nhiều người tìm đến dịch vụ khám chữa bệnh chất lượng cao. Người bệnh được điều trị theo yêu cầu, nhanh chóng, giá dịch vụ chấp nhận được, dễ tiếp cận với các dịch vụ y tế. Bên cạnh những kết quả đó thì cũng còn một số những vấn đề tồn tại như tình trạng quá tải, thái độ phục vụ, chăm sóc của một bộ phận cán bộ y tế chưa tốt... Điều này đòi hỏi chúng ta phải thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển dịch vụ khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân Thành phố, cũng như của các tỉnh thành khác trong cả nước.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Thanh An (2018). Ho Chi Minh City deals with hospital load reduction [Thanh pho Ho Chi Minh nan giai giam tai benh vien]. Cited on 28/2/2019, <http://www.sggp.org.vn/tp-ho-chi-minh-nan-giai-giam-tai-benh-vien-538821.html>
- Huy Chuong (2018). Ho Chi Minh City: in 2018, the medical sector must meet people's demand [TPHCM: Trong nam 2018: nganh y te phai dap ung nhu cau cua nguoi benh], cited on 19/2/2019, <http://kinhtedothi.vn/tp-ho-chi-minh-trong-nam-2018-nganh-y-te-phai-dap-su-hai-long-cua-nguoi-benh-311301.html>
- Nguyen Quoc (2018). Active implementation on hospital overcrowding program [Tich cuc thuc hien chuong trinh giam qua tai benh vien]. Cited on 16/3/2019, <http://www.medinet.hochiminhcity.gov.vn/tin-tuc-su-kien/tich-cuc-thuc-hien-chuong-trinh-giam-qua-tai-benh-vien-c1780-5068.aspx>.
- General Statistics Office of Viet Nam (From 2013 to 2016). Crude death rate in Ho Chi Minh City [Ty suat chet tho o Thanh pho Ho Chi Minh], cited on 26/2/2019, https://www.gso.gov.vn/default_en.aspx?tabid=774
- Ho Chi Minh City Department of Health (2016). Reports on medical situation of Ho Chi Minh City in 2016 and 2017 [Bao cao – Tinh hình hoạt động ngành y tế Thành phố năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017].
- Legal Science and International Business Institute (2009). Reports on assessing the situation of the medical sector organization system in Ho Chi Minh City [Bao cao danh gia hiện trạng Hệ thống tổ chức ngành y tế Thành phố Ho Chi Minh].

**SOME SOLUTIONS TO THE IMPROVEMENT
OF HEALTH CARE SERVICES IN HO CHI MINH CITY**

Nguyễn Thị Quỳnh Trang

Ho Chi Minh City University of Education

Corresponding author: Nguyễn Thị Quỳnh Trang – Email: trangntq@hcmue.edu.vn

Received: March 28, 2019; Revised: July 08, 2019; Accepted: September 15, 2019

ABSTRACT

When the economy has grown, people's care for health has increased. For Ho Chi Minh City, the biggest economic and medical center in Southern Vietnam, the development of services for the citizens' medical examination and treatment to meet their needs is necessary. The result of this study is to demonstrate that these services in Ho Chi Minh has considerably improved. More and more modern medical equipment has been installed and used with the whole-hearted care of the medical staff, which has helped save people's lives, reduce death rate and increase city people's longevity. However, overcrowding at some large hospitals still exists mainly due to imbalance in the professional qualification of medical staff at different levels. Therefore, the improvement of high-qualified medical staff, further investment in advanced medical equipment and even distribution of medical staff at all levels, raising people's awareness are suggested to be the measures taken for better medical services at this city.

Keywords: solution; examination and treatment services; Ho Chi Minh City